

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 04-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Học

2. Ông Nguyễn Xuân Tình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - Sinh ngày 25/4/1954 tại phường B, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Tổ dân phố A, phường B, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/10; Con ông: Nguyễn Văn C (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị D (Đã chết); Có chồng: Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1955; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1986;

- Tiền sự: Ngày 14/01/2020 bị Công an phường B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Mức phạt: Phạt tiền 1.500.000đ.

- Tiền án: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa;

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Khắc Hải – Trợ giúp viên pháp lý

Địa chỉ: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa

*** Người làm chứng:**

1. Bà Đào Thị E – Sinh năm: 1958

2. Anh Phạm Ngọc G – Sinh năm: 1987

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố H, phường B, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Ông Lê Văn I – Sinh năm: 1954

Địa chỉ: Số K, phường L, TP. M, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h30 ngày 26/08/2020, do ở gần nhà nhau và quen biết nên bà Đào Thị E, anh Phạm Ngọc G và ông Lê Văn I đến nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn A, phường B, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa ngồi uống nước, nói chuyện cùng bà H. Quá trình ngồi uống nước, nói chuyện các đối tượng có rủ nhau đánh bài phỏm ăn tiền và mọi người đều đồng ý. Lúc này bà H có vào trong nhà lấy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá ra để sử dụng đánh bạc, các đối tượng Đào Thị E, Nguyễn Thị H, Phạm Ngọc G, Lê Văn I ngồi tại chiếu cói đang trải sẵn tại khu vực phòng khách của nhà bà H để ngồi uống nước rồi cùng nhau đánh bạc. Đến khoảng 16h00 phút, ngày 26/08/2020 khi các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an phường B phát hiện, lập biên bản vi phạm các đối tượng E, H, G, I, thu giữ số tiền 1.045.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) các đối tượng sử dụng để đánh bạc, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

Cách thức đánh bài của các đối tượng trên như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 cây, chơi theo thể thức 5, 10, 15, 20 cụ thể: Trong mỗi ván bài người về nhất được ăn tiền của những người còn lại, người về thứ 2 bị mất số tiền 5.000đ, người về thứ 3 bị mất số tiền 10.000đ, người về cuối cùng bị mất số tiền 15.000đ. Ngoài ra trong mỗi ván bài người nào không có phỏm thì bị mất số tiền 20.000đ cho người về nhất và trong mỗi ván bài người nào ù thì những người còn lại mất số tiền 20.000đ cho người ù.

Quá trình điều tra xác định: Số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: H sử dụng 245.000đ, E sử dụng 220.000đ, G sử dụng 230.000đ, I sử dụng 350.000đ.

Quá trình điều tra, xác minh nhân thân các đối tượng xác định: Nguyễn Thị H đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc vào ngày 14/01/2020; Các đối tượng E, G, I không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc.

Tại Bản Kết luận giám định số 2670/PC09 ngày 30/09/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ trong quá trình lập biên bản vi phạm là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, cần xem xét cho bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Số tiền 1.045.000đ các đối tượng sử dụng để đánh bạc, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếu cói đã qua sử dụng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Nghi Sơn để phục vụ công tác xét xử.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSNS-HS ngày 08/01/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.045.000đ các đối tượng sử dụng để đánh bạc,

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*** Quan điểm của ông Lê Khắc Hải, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:**

- Xét về nguyên nhân, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thị H mới chỉ học lớp 01/12 nên đôi khi nhận thức về hành vi phạm tội còn chưa đầy đủ, chưa lường trước hết được hậu quả pháp lý của hành vi phạm tội cũng như tính nguy hiểm cho xã hội từ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là chủ yếu mang tính ham vui.

- Xét về tính chất, và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo và các đối tượng tham gia đánh bạc chủ yếu là để vui vẻ chứ không hề mang tính sát phạt để thu lợi bất chính, bởi lẽ những người tham gia đánh bạc đều là những người quen biết với nhau, số tiền tham gia cho mỗi ván bài đều được các bị cáo hạn chế ở một mức nhất định. Số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc không lớn, đặc biệt là đối với bị cáo H, tổng số tiền mà bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc chỉ là 245.000 đồng nên đề nghị HĐXX xem xét đến tính chất và mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Xét về nhân thân thái độ và trách nhiệm của bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt quả tang, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, để các cơ quan tiến hành tố tụng Eh chóng điều tra làm sáng tỏ các tình tiết liên quan đến vụ án, để lập lại an ninh trật tự trên địa bàn và lấy lại niềm tin trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo. Mặt khác hiện nay bị cáo đã là người cao tuổi

vì vậy đề nghị HĐXX xem xét đến mức độ hành vi phạm tội cũng như điều kiện về nhân thân của bị cáo để lên mức án phù hợp thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

- Về trách nhiệm hình sự: Tôi kính đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 231; điểm s, I khoản 1 Điều 51 để tuyên phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất để thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật

- Về án phí xử lý vật chứng và hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị H hiện nay đang là người cao tuổi, không có nghề nghiệp chính và không có thu nhập ổn định nên, các vấn đề khác đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Thời gian vừa qua trên địa bàn thị xã Nghi Sơn các vụ án về “đánh bạc” có chiều hướng ngày một gia tăng. Có thể nói đánh bạc đã gây nhiều tác hại nghiêm trọng cho đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống và các chuẩn mực xã hội. Đặc biệt nghiêm trọng hơn khi tệ nạn đánh bạc là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Một số người vì động cơ tư lợi đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và kinh tế của các gia đình. Vì vậy cần phải xử lý nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Ngày 14/01/2020, bị cáo bị Công An phường B xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Nhưng đến ngày 26/08/2020 bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc. Điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật và biện pháp xử lý hành chính đối với bị cáo không đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo. Tổng số tiền mà bị cáo và các đối tượng đánh bạc dưới 5 triệu đồng, trong đó số tiền của bị cáo tham gia đánh bạc là 245.000đ, nhưng do bị cáo đã xử phạt hành chính về hành vi này (là tình tiết định tội) nên bị cáo bị VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 là đúng. Do đó nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.045.000đ các đối tượng sử dụng để đánh bạc,

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo là người cao tuổi lại không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Nguyễn Thị H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.045.000đ các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

(Theo Phiếu nhập kho số NK2021/35 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn)

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Thị Hạnh